

Mấy nhận xét về việc xây dựng nhân vật TRONG TRUYỆN NÔM BÌNH DÂN

NGUYỄN THỊ CH

Truyện nôm bình dân là một hiện tượng văn học đặc biệt, là những bước chấp chững đầu tiên của một quá trình hình thành và phát triển thể loại văn tự sự tiếng Việt trong văn học viết. Tiếp nối và phát triển kiểu tư duy nghệ thuật của truyện cổ dân gian (thần thoại và cổ tích), phương thức xây dựng nhân vật trong truyện nôm bình dân là *nhịp cầu* chuyển hóa từ truyện cổ dân gian sang thể loại tự sự của văn học nước ta giữa thế kỷ XVIII. Bài viết này nhằm thể hiện một cách tổng quát về những đặc điểm riêng trong việc xây dựng nhân vật của truyện nôm bình dân.

1. Những nhân vật «thiện» trong truyện nôm bình dân như Thạch Sanh, Phạm Công Cúc Hoa, Ngọc hoa... đã trở thành tấm gương đạo đức và những nạn nhân thân thiết của quần chúng lao động Việt Nam. Về đẹp và sức hấp dẫn của những hình tượng này bao giờ cũng ở *mặt đạo đức* và *chỉ có ở mặt đạo đức*. Khát vọng đạo đức của người lao động đã được *hình tượng hóa* thành những nhân vật tượng trưng, thành những đỉnh cao tuyệt vời về đạo đức mà *con người cần có* mong có. Như vậy, cái đạo đức trở thành lý tưởng thẩm mỹ chi phối toàn bộ trình xây dựng các nhân vật. Hay nói cách khác, trong các hình tượng con người «thiện» có «*sự đồng nhất*» giữa cái thiện và cái mỹ, *cái thiện bằng cái mỹ*. Những nhân vật «thiện» là những con người lý tưởng về mặt đạo đức thì nhân vật «ác» lại vô đạo đức đến mức lý tưởng. Hai tuyến nhân vật đối lập này trở thành tập quen thuộc. *Mô típ* có sẵn trong tình cảm của người sáng tác truyện nôm bình dân, trở thành phương tiện chủ yếu để họ nhận thức và phản ánh những phức tạp của đời sống hiện thực thế kỷ XVIII. Vì thế qua hệ thống các nhân vật trong truyện nôm bình dân, người ta chỉ tìm thấy những *khát vọng về đạo đức* những *quan niệm và lý tưởng về đạo đức* được *hình tượng hóa*.

Đặc điểm này là sự phát triển kiểu tư duy nghệ thuật trong truyện cổ dân gian, gắn bó với *truyền thống trọng đạo đức* của người lao động Việt Nam. Nhưng đồng thời cũng bộc lộ tính giản đơn và tính chủ quan (không nhằm thể hiện thực khách quan) của một giai đoạn tư duy nghệ thuật.

2. Để biểu hiện những nhân vật lý tưởng, các tác giả truyện nôm bình dân bao giờ cũng mô tả nhân vật của mình với *một nét tính cách duy nhất*. Hầu như các nhân vật cùng tuyến đều cùng có nét tính cách tương tự. Có thể nghĩ rằng các tác giả của truyện nôm bình dân không có khả năng phát hiện tính đa dạng của các nhân vật mà dừng lại tổ đậm bằng tổng số các hành động và *những khoảnh khắc tâm lý nhân vật* cho nét tính cách duy nhất ấy. Do đó, có thể kể

rằng *linh đơn nhất* là một đặc điểm, đồng thời là một hạn chế nổi bật trong xây dựng nhân vật — kể cả thiện và ác của truyện nôm bình dân. Trình độ nghệ thuật của thời kỳ văn học này chưa vượt khỏi kiểu tư duy của nền cổ dân gian. Đến Nguyễn Du, kiểu tư duy đó mới được vượt qua trong loạt tính cách mang tính đa dạng và sinh động như đời thực (các nhân vật Thụ, Thúc Sinh...)

Từ đặc điểm trên, nhân vật trong truyện nôm bình dân chỉ chứa đựng *cái chung* — đồng thời là khát vọng chủ quan của người sáng tác — khát vọng đạo đức. Vì thế cái chung đã bao trùm lên cái riêng, hay nói cách khác, chỉ có cái chung mà không có cái riêng của một cá nhân riêng biệt, của «con người này» Anghen đã nói.

1. Đặc điểm bao quát trong truyện nôm bình dân là quá trình biến đổi từ âm hưởng bi kịch, căng thẳng dồn dập đến âm hưởng lạc quan, hài hòa, vui tươi, sáng. Khung cảnh trong truyện nôm bình dân bao giờ cũng chuyển đổi từ tối đến ánh sáng, từ đau đớn đến niềm vui, từ cái chết đến sự hồi sinh...

Đặc điểm đó không nhằm nhận thức và phản ánh hoàn cảnh xã hội cụ thể mà chỉ là phương tiện để biểu hiện niềm tin, là sự gửi gắm những ước mơ đẹp đẽ bị vùi dập trong đời sống hiện thực của người lao động. Do không có khả năng nhận thức và phát hiện sự tác động phức tạp của hoàn cảnh hiện thực tới các nhân vật, nên tất cả các tính cách trong truyện nôm bình dân đều *ít biến* (không có quá trình hình thành, phát triển hay biến đổi). Sự biến và không chịu tác động của hoàn cảnh này trong các tính cách giúp các tác phẩm truyện nôm bình dân «hoàn toàn tự do» đẩy nhân vật đến mức lý tưởng đặt đạo đức. Đó cũng là đặc điểm riêng của phương thức xây dựng hình tượng trong loại truyện này.

2. Biện pháp nghệ thuật nổi bật nhất để thể hiện những đặc điểm trên trong xây dựng nhân vật của truyện nôm bình dân là *sự phóng đại* hầu như không có hạn. Sự phóng đại này nhằm tuyệt đối hóa một đặc điểm đã có sẵn (thiện hoặc ác). Trong sự phóng đại đó, các tác giả truyện nôm bình dân đã tự cho mình vượt qua tất cả các giới hạn của hiện thực khách quan, vượt qua thời gian và không gian hiện thực, đi vào thế giới của những yếu tố kỳ ảo, ước lệ tượng trưng (như phương thức của truyện cổ dân gian).

Tuy nhiên, những biện pháp phóng đại này còn rất đơn giản, để minh họa những tình cảm đạo đức của mình và nhằm tác động vào sự xúc động và cảm phục của người đọc, khuyến khích *tình cảm chủ nghĩa* về mặt xây dựng nhân vật. Tác động chủ yếu vào thế giới cảm xúc trực tiếp đối với người đọc, đây là đặc điểm bao trùm của truyện nôm bình dân.

3. Điều đáng quý là: trong các truyện nôm bình dân, đã xuất hiện những yếu tố tiên có *ý thức* của người sáng tác trong việc mô tả *thế giới tâm lý* con người (Hãy nhớ lại tiếng đàn của Thạch Sanh hoặc khúc đàn trách chồng bạc của Thoại Khanh...). Những thành công bước đầu này báo hiệu một sự tiến bộ với truyện cổ dân gian. Những nét tâm lý đó lại được mô tả bằng ngôn ngữ trữ tình và giai điệu thơ quen thuộc của dân tộc. Vì thế, người ta có thể tin tưởng rằng, biến cố khác được kể lại trong chuyện nôm bình dân nhưng ánh sáng văn đậm đà chất thơ dân tộc vẫn còn lại mãi mãi.

(Xem tiếp trang 21)

ng nói chính nghĩa của các nước đang phát triển và có ảnh hưởng lớn lao
đến tình hình quốc tế.

Đang sức mạnh thực tiễn và đường lối đối ngoại đúng đắn, Ấn Độ ngày
có vị trí quan trọng trên trường quốc tế. Sự kiên trì của Ấn Độ trong cuộc
tranh bảo vệ hòa bình, thái độ kiên quyết trong việc ủng hộ những phong
giải phóng dân tộc chống đế quốc và chống nạn phân biệt chủng tộc, những
kiến trúc trong việc giải quyết các xung đột và tranh chấp giữa các quốc gia là
ng góp tích cực của Ấn Độ vào sự nghiệp hòa bình và tiến bộ trên hành
Đặc biệt, quan điểm trước sau như một của Ấn Độ đối với cuộc kháng
chống Mỹ cứu nước ở Việt Nam, Lào và Campuchia, thái độ dứt khoát
việc lên án chế độ diệt chủng Pôn Pốt và việc công nhận ngay từ đầu
phủ Cộng hòa nhân dân Campuchia là những chứng cứ sinh động về sự
thành đối với đường lối Nehru, về lòng chung thủy đối với sự nghiệp giải
g của các dân tộc. Vì thế, J. Nehru là hiện thân của tinh thần kiên quyết
ranh vì hòa bình và an ninh trên trái đất, vì tình hữu nghị giữa các dân
ì nên độc lập tự do và tiến bộ xã hội.

lột phần tư thế kỷ đã qua từ khi Jawaharlal Nehru qua đời. Nhưng tư
g Nehru, đường lối Nehru đã và đang được thực hiện bởi tài năng của
g nhà lãnh đạo kế tục - Indira Gandhi, Rajiv Gandhi. Ấn Độ đã phát triển
nghiệp, công nghiệp và thương nghiệp đặt cơ sở vững chắc cho nền kinh
t tộc tự chủ và hiện đại, phấn đấu bước vào thế kỷ XXI cùng nhịp với sự
riển chung của thế giới. Chính sách đối ngoại Nehru đã và đang phát huy
trở trong các mối quan hệ quốc tế ở khu vực và trên toàn thế giới. Nhân
Việt Nam kính phục và ngưỡng mộ vai trò vĩ đại và ảnh hưởng lớn lao của ông
sự nghiệp giải phóng các dân tộc bị áp bức và xây dựng đất nước phồn vinh.
ãi mãi, Jawaharlal Nehru là hiện thân của cuộc đấu tranh giải phóng, của
ộ xã hội, của thế giới hòa bình và hữu nghị.

(tiếp trang 17)

uy nhiên các tác giả truyện nôm bình dân chỉ có khả năng tái tạo lại một vài
th khác của tâm lý và tình cảm con người mà *bất lực* hoàn toàn trước quá
vận động và tình phức tạp của quá trình tâm lý ấy. Trong tiến trình phát
ừ truyện cổ dân gian đến thể loại tự sự thế kỷ XVIII, đặc điểm trên đây của
nôm bình dân là một bước chuyển đổi quan trọng của tư duy nghệ thuật.

Nếu như cho rằng truyện cổ dân gian là sản phẩm của thời kỳ xã hội
kiến hưng thịnh thì truyện nôm là sản phẩm của xã hội phong kiến đã suy
ang loạt truyện nôm bình dân xuất hiện trong thế kỷ XVIII, thế kỷ đánh
này sinh và phát triển của ý thức cá nhân, gắn liền với thời kỳ ra đời của
ền kinh tế hàng hóa. Đồng thời ý thức cá nhân đó là sản phẩm của phong
ấu tranh mạnh mẽ đòi giải phóng của nhân dân lao động trong thế kỷ này.
o đó, không phải ngẫu nhiên, thông qua các số phận những người *phụ nữ*,
e giả truyện nôm bình dân đã tập trung biểu hiện *cuộc đấu tranh đòi giải*
cá nhân về mặt đạo đức, quyền sống, tình yêu và hạnh phúc gia đình.

hững vấn đề về đấu tranh xã hội, đấu tranh giai cấp được *chuyển hóa* chủ
ảnh quan hệ tình yêu và hôn nhân. Những đòi hỏi mới về chính trị và hệ
được chuyển hóa thành những đòi hỏi về tình cảm đạo đức. Do đó, khác
uyện cổ dân gian, nội dung đạo đức trong truyện nôm bình dân đã chứa
những yếu tố mới đang bắt đầu: nhu cầu giải phóng cá nhân khi chuyển
kinh tế phong kiến sang nền kinh tế hàng hóa.